TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỤC NGẠN** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2020/HS-ST
Ngày 22-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Nhường.

Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đăng Thanh; Ông Vũ Ngọc Côn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Minh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Quang Ninh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý S0/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn C,** sinh năm 1969, tại: huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã Q, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Dân tộc: Sán dìu; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 3/10; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông Nguyễn Văn L1, sinh năm 1944 và con bà Vũ Thị Nh, sinh năm 1943; Có vợ là Lý Thị M, sinh năm 1969 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1990, con nhỏ nhất sinh năm 1994.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/12/2019, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1989 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn T, xã Q, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

2. Anh Hoàng Văn Đ, sinh năm 1972 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn S, xã Q, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

3. Anh Đinh Văn Q, sinh năm 1993 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn A, xã M, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

4. Anh Phạm Quang Th, sinh năm 1988 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn T, xã Q, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

5. Anh Hoàng Quốc V, sinh năm 1977 (Có mặt).

6. Bà Lý Thị M, sinh năm 1969 (Có mặt).

Đều trú tại: Thôn T, xã Q, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

- Người làm chứng:

1. Anh Lục Văn T, sinh năm 1979 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn B, xã Q, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

2. Anh Lương Mạnh H, sinh năm 1974 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn K, xã P, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

- Người chứng kiến:

Anh Leo Văn M, sinh năm 1975 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn B, xã Q, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Buổi sáng 12/12/2019, bị cáo Nguyễn Văn C đi nhờ xe của người không quen biết lên thị trấn C, huyện L mục đích để tìm mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Khi lên đến khu vực ngã tư truyền hình thị trấn C, huyện L thì C gặp một người thanh niên tên Q1, do biết Q1 có ma túy bán nên C đặt vấn đề mua của Q1 2.000.000 đồng tiền ma túy đá. Q1 nhất trí và hẹn tối sẽ mang ma túy đá xuống nhà cho C. Khoảng 20 giờ tối cùng ngày Q1 đi xe mô tô đến cổng nhà C đưa cho C 01 (một) túi nilon màu xanh, một đầu có rãnh khóa nhựa, bên trong túi nilon đựng 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy đá; 07 (bẩy) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, phía trên rãnh khóa có đường viền màu xanh, bên trong mỗi túi chứa 01 (một) viên nén màu hồng đỏ, một mặt của mỗi viên nén đều có chữ "WY" và 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, phía trên rãnh khóa có đường viền màu xanh, bên trong chứa 02 (hai) viên nén màu hồng đỏ, một mặt của mỗi viên nén đều có chữ "WY" đều là ma túy ngựa. Ngoài ra, Q1 còn đưa cho C 02 (hai) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa có viền màu xanh, bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy đá và nói là cho thêm để dùng thử. Sau khi nhận số ma túy trên, C trả cho Q1 số tiền 2.000.000 đồng. Số ma túy mua được của Q1, C cho 02 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa có viền màu xanh, bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy đá mà Q1 cho dùng thử vào một lọ nhựa màu xanh (loại lọ đựng kẹo cao su) trên thân lọ có chữ "Big Babol tô màu" rồi cất dấu ở túi áo ngực bên trái đang mặc, gói ma túy còn lại C cất ở túi quần dài bên phải đang mặc.

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 13/12/2019, Hoàng Văn Đ là đối tượng nghiện ma túy đi bộ đến nhà C với mục đích mua ma túy để sử dụng. Trên đường đi, Đ có gặp anh Lương Mạnh H nên Đ rủ anh H cùng đi đến nhà C chơi (Đ không nói

với anh H mục đích đến nhà C mua ma túy), anh H nhất trí đi cùng. Khi Đ và anh H đến nhà C thì gặp Nguyễn Văn L và Phạm Quang Th đang ngồi chơi ở trong phòng ngủ của C ở dãy nhà ngang. Còn C đang ngồi chơi cùng với anh Lục Văn T ở trong phòng bếp của gia đình (cạnh phòng ngủ của C). Tại đây Đ đưa cho L số tiền 200.000 đồng (gồm 02 tờ tiền đều có mệnh giá 100.000 đồng) và nhờ L sang phòng bếp mua giúp ma túy đá của C. L cầm tiền sang đứng ở cửa bếp gọi C ra và nói *"Để cho cháu cái hai trăm, lấy cho ông Đ".* C lấy chiếc lọ nhựa màu xanh (loại lọ đựng kẹo cao su) trên thân có chữ "Big Babol tô màu" từ trong túi áo ngực bên trái đang mặc ra và đổ từ bên trong lọ ra 02 (hai) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa có viền màu xanh, bên trong đều chứa tinh thể màu trắng là ma túy đá. C đưa cho L một túi ma túy và nói *"cái này ba trăm nhưng chỗ thằng Đ tao để cho hai trăm*". L trả cho C số tiền 200.000 đồng và cầm túi ma túy mua được của C mang sang phòng ngủ của C. Còn C cất túi ma túy còn lại vào trong túi áo ngực bên trái đang mặc, cất chiếc lọ nhựa màu xanh vào túi quần rồi đi vào trong bếp tiếp tục nói chuyện với Tám. Khi L mang ma túy sang phòng ngủ của C đưa cho Đ thì Đ nói "để tao làm mấy hơi". Đ lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (thường gọi là "coóng") có sẵn ở trong phòng ngủ của C rồi cho toàn bộ số ma túy đá L vừa mua được vào trong chiếc "coóng", dùng bật lửa đốt lên để sử dụng. Lúc này L và Th có xin Đ cho sử dụng cùng. Sau đó Đ, L và Th cùng sử dụng ma túy đá, khi đang sử dụng thì có Đinh Văn Q đến cũng xin sử dụng ma túy cùng. Đ, L, Th và Q vừa sử dụng hết số ma túy đá đã mua của C thì lực lượng Công an huyện Lục Ngạn đến kiểm tra. Lúc này, C đang ở trong phòng bếp cùng với T phát hiện thấy lực lượng Công an đến nên C đã lấy từ trong túi quần dài bên phải đang mặc ra 01 (một) túi nilon màu xanh bên trong có 09 túi nilon nhỏ chứa ma túy đá; số tiền 48.780.000đ được bọc bằng giấy trắng có quấn băng dính màu đen (quấn ngang tập tiền) và 02 tờ tiền, mỗi tờ có mệnh giá 100.000 đồng (là tiền vừa bán ma túy cho L) giấu vào bên dưới đống củi trong phòng bếp. Khi tổ công tác kiểm tra trên người C phát hiện trong túi áo ngực bên trái đang mặc của C có 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa màu xanh, bên trong có chưa tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Tổ công tác đã niêm phong vào phong bì dán kín, bên ngoài ký hiệu "QT" và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với C.

Quá trình bắt quả tang thu giữ 01 (một) túi nilon màu trắng chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy đã được niêm phong trong bì thư ký hiệu QT; 01 lọ nhựa màu xanh (loại hộp đựng kẹo cao su) trên thân có chữ "Big Babol tô màu"; 01 (một) ví da màu nâu bên trong có 2.100.000 đồng; 01 chứng minh nhân dân và 01 (một) giấy phép lái xe mô tô hạng A1 đều mang tên Nguyễn Văn C.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn C. Quá trình khám xét:

- Thu giữ trong đống củi tại phòng bếp của gia đình Nguyễn Văn C:

+ 01 (một) túi nilon màu xanh, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, phía trên rãnh khóa có đường viền màu đỏ, bên trong chứa: 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 07 (bẩy) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng

nhựa, phía trên rãnh khóa có đường viền màu xanh, bên trong mỗi túi chứa 01 (một) viên nén màu hồng đỏ, một mặt của mỗi viên nén đều có chữ "WY" nghi là ma túy; 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, phía trên rãnh khóa có đường viền màu xanh, bên trong chứa 02 (hai) viên nén màu hồng đỏ, một mặt của mỗi viên nén đều có chữ "WY" nghi là ma túy. Tất cả được được niêm phong vào phong bì dán kín, ký hiệu "KX1".

+ 01 (một) tập tiền, có giấy trắng quấn ngang, có quấn băng dính màu đen kiểm tra có số tiền 48.780.000 đồng, gồm: 87 (tám mươi bẩy) tờ mệnh giá 500.000 đồng, 26 (hai mươi sáu) tờ mệnh giá 200.000 đồng, 03 (ba) tờ mệnh giá 20.000 đồng, 02 (hai) tờ 10.000 đồng và số tiền 200.000 đồng gồm 02 (hai) tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng. Tổng cộng là 48.980.000 đồng Số tiền trên được niêm phong vào trong phong bì dán kín, bên ngoài ký hiệu "KX2".

- Thu giữ tại phòng ngủ của Nguyễn Văn C: 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (thường gọi là "coóng", qua kiểm tra không có ma túy bên trong; 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa có viền màu xanh bên trong không có gì; 01 chiếc kéo kim loại; 02 chiếc bật lửa gas màu đỏ.

Ngày 14/12/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn ra Quyết định trưng cầu giám định đối với số vật chứng thu giữ, được niêm phong trong bì thư dán kín có ký hiệu "QT", "KX1". Tại Bản kết luận số 1985/KL-KTHS ngày 16/12/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

- Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu "QT" đã được niêm phong gửi giám định: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu xanh **là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,249 gam.**

- Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu "KX1" đã được niêm phong gửi giám định: Trong 01 (một) túi nilon màu xanh một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ:

+ Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa **là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 4,019 gam.**

+ 09 (chín) viên nén màu hồng đỏ, trên một mặt của mỗi viên nén đều có chữ "WY" đựng trong 08 (tám) túi nilon màu trắng một đầu của mỗi túi đều có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu xanh **đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,843 gam.**

Ngày 11/01/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn cho Nguyễn Văn L nhận dạng qua ảnh chiếc hộp nhựa Nguyễn Văn C lấy ma túy từ đó ra bán cho L. Kết quả L nhận ra bức ảnh số 05 là chiếc hộp Nguyễn Văn C lấy ma túy trong đó ra bán cho L.

Từ những nội dung trên, bản Cáo trạng số 38/CT-VKS-HS ngày 05 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn đã truy tố Nguyễn Văn C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điiểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã truy tố.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đã được tống đạt giấy triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đã công bố lời khai của những người này tại phiên tòa.

Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Nguyễn Văn C từ 7 năm 6 tháng tù đến 8 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 13/12/2019. Phạt bổ sung bằng tiền từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) lọ nhựa màu xanh (loại hộp đựng kẹo cao su) có chữ "Big babol tô màu"; 01 (một) bộ dụng cụ (Coóng) sử dụng ma túy đá, 01 (một) kéo kim loại; 02 (hai) bật lửa ga màu đỏ; 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa viền màu xanh (bên trong không còn ma túy); 01 (một) phong bì dán kín ký hiệu "QT"; 01 (một) phòng bì dán kín ký hiệu "KX1" do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại sau giám định (đã được niêm phong);

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 200.000 đồng;

- Trả lại Nguyễn Văn C 7.380.000 đồng, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo Nguyễn Văn C không có ý kiến gì tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt, Hội đồng xét xử thấy trong hồ sơ đã có đầy đủ lời khai thể hiện quan điểm của họ và sự vắng mặt của họ không gây ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ vào

Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người này.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy đã có đủ cơ sở kết luận: "Khoảng 11 giờ ngày 13/12/2019 tại nơi ở của Nguyễn Văn C, sinh năm 1969 ở thôn T, xã Q, huyện L, tổ công tác Công an huyện Lục Ngạn đã bắt quả tang C đang có hành vi tàng trữ trên người 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu xanh bên trong chứa ma túy Methamphetamine, khối lượng 0,249gam. Khám xét nơi ở của C thu giữ 01 túi nilon màu xanh một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ, bên trong có: 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa có khối lượng 4,019gam Methamtime; 08 (tám) túi nilon màu trắng một đầu của mỗi túi đều có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu xanh đựng 09 (chín) viên nén màu hồng đỏ, trên mặt của mỗi viên nén đều có chữ "WY" có tổng khối lượng 0,843gam Methamphetamine. Tổng khối lượng ma túy Methamphetamine thu giữ của Nguyễn Văn C là 5,111gam, mục đích C tàng trữ số ma túy trên là để sử dụng và bán kiếm lời."

Hành vi của Nguyễn Văn C đã cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Bản Cáo trạng số 38/CT-VKS-HS ngày 05/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn và bản Luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn tại phiên tòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và không oan đối với bị cáo.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến việc độc quyền quản lý các chất ma tuý của nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương và đời sống xã hội. Vì ma tuý là hiểm hoạ của loài người, ma tuý làm sói mòn nếp sống văn minh và Đ đức xã hội. Ma tuý còn làm lây lan các loại dịch bệnh xã hội, ngoài ra ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm nguy hiểm khác. Trong lúc toàn Đảng, toàn dân ta và cả nhân loại trên thế giới đang kịch liệt đấu tranh để phòng chống các loại tội phạm này, bị cáo vẫn liều lĩnh thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy để thu lợi bất chính. Do đó cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo nhằm giáo dục riêng cũng như để đấu tranh phòng ngừa đối với loại tội phạm này nói chung.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

- Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải. Bị cáo có bố đẻ tham gia kháng chiến được nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy

định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần áp dụng cho bị cáo.

Xét tính chất vụ án, mức độ và hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Tuy nhiên bị cáo là người có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy, chỉ cần xử bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt truy tố bị cáo cũng đủ điều kiện để cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội có mục đích trục lợi, bán kiếm lời nên cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo theo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ chấp nhận.

[5] Đối với nguồn gốc toàn bộ số ma túy nêu trên C khai mua của một người đàn ông tên Q1, C biết người này từ nhiều năm trước nhưng không biết họ, năm sinh, địa chỉ cụ thể. Khi Q1 đi xe mô tô đến bán ma túy cho C thì C không để ý xe mô tô của Q1 nhãn hiệu gì và biển số bao nhiêu. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của người đã bán cho C nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Hoàng Văn Đ là người đã đưa tiền nhờ Nguyễn Văn L mua giúp ma túy của Nguyễn Văn C. Sau khi mua được ma túy thì Đ đã cùng Nguyễn Văn L, Phạm Quang Th, Đinh Văn Q sử dụng hết số ma túy đã mua. Do không xác định được trọng lượng ma túy Đ đã nhờ L mua của C nên không có căn cứ để xử lý đối Đ và L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự. Việc Hoàng Văn Đ, Nguyễn Văn L, Phạm Quang Th, Đinh Văn Q đều là người nghiện ma túy cùng nhau sử dụng ma túy, trước khi sử dụng không có sự bàn bạc, thống nhất, không có ai lôi kéo, rủ rê, chỉ huy việc sử dụng ma túy. Khi Đ, L, Th, Quang sử dụng ma túy thì C không biết việc các đối tượng sử dụng ma túy tại phòng ngủ của C. Bộ coóng sử dụng ma túy đá là do C làm với mục đích để bản thân sử dụng. Do vậy không có căn cứ để xử lý Nguyễn Văn C, Hoàng Văn Đ, Nguyễn Văn L về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại Điều 255 Bộ luật Hình sự và không có căn cứ xử lý đối với Nguyễn Văn C về tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại Điều 256 Bộ luật Hình sự. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Hoàng Văn Đ, Nguyễn Văn L, Phạm Quang Th, Đinh Văn Q, ngày 09/4/2020 Công an huyện Lục Ngạn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với những người này là có căn cứ.

Đối với Lương Mạnh Hồng là người đi cùng Hoàng Văn Đ đến nhà Nguyễn Văn C nhưng Hồng không biết, không được bàn bạc gì với Đ việc mua ma túy và cũng không sử dụng ma túy cùng với Đ, L, Th, Q. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn không xem xét xử lý là có căn cứ.

Về nguồn gốc số tiền 48.980.000 đồng thu giữ khi khám xét nơi ở của Nguyễn Văn C. Quá trình điều tra xác định trong đó có số tiền 200.000 đồng là tiền C bán ma túy cho L; Còn lại số tiền 43.500.000 đồng là do C vay của anh Hoàng Quốc V, sinh năm 1977 ở cùng thôn mục đích để trả nợ ngân hàng và số tiền

5.280.000 đồng là tiền bán gà của gia đình; số tiền 2.100.000 đồng thu giữ khi bắt quả tang C là tiền của bị cáo dùng chi tiêu cá nhân và sinh hoạt gia đình không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Ngày 08/4/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị Lý Thị M, sinh năm 1969 (là vợ của bị cáo C) số tiền 43.500.000 đồng, 01 ví da màu nâu, 01 chứng minh thư nhân dân và 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 đều mang tên Nguyễn Văn C là có căn cứ.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) phong bì dán kín ký hiệu "QT"; 01 (một) phòng bì dán kín ký hiệu "KX1" do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại sau giám định (đã được niêm phong). Vật chứng là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với vật chứng là 01 (một) lọ nhựa màu xanh (loại hộp đựng kẹo cao su) có chữ "Big babol tô màu"; 01 (một) bộ dụng cụ (Coóng) sử dụng ma túy đá, 01 (một) kéo kim loại; 02 (hai) bật lửa ga màu đỏ; 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa viền màu xanh (bên trong không còn ma túy); 01 (một) phong bì dán kín ký hiệu "QT" là những công cụ, phương tiện sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 7.580.000 đồng, tróng đó có 200.000 đồng là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước, còn lại 7.380.000 đồng là tài sản của bị cáo, không sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt Nguyễn Văn C 07 (bẩy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 13/12/2019. Phạt bổ sung 5.000.000 (năm triệu) đồng sung công quỹ nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) lọ nhựa màu xanh (loại hộp đựng kẹo cao su) có chữ "Big babol tô màu"; 01 (một) bộ dụng cụ (Coóng) sử dụng ma túy đá, 01

(một) kéo kim loại; 02 (hai) bật lửa ga màu đỏ; 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa viền màu xanh (bên trong không còn ma túy); 01 (một) phong bì thư dán kín ký hiệu "QT"; 01 (một) phòng bì dán kín ký hiệu "KX1" do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại sau giám định (đã được niêm phong);

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 200.000 đồng.

- Trả lại Nguyễn Văn C 7.380.000 đồng, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể ngày nhận được tống đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Án xử công khai sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Công an huyện Lục Ngạn;
- Chi cục THADS huyện Lục Ngạn;
- Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã Q, huyện L, tỉnh Bắc Giang;
- Lưu: VP và hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Đức Nhường